TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 315/2024/HC-PT
Ngày: 19 - 4 - 2024
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc thu hồi, bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nhựt Bình

Các Thẩm phán: Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Phan Tô Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Phú Cường - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần là trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hành chính thụ lý số: 875/2023/TLPT-HC ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 41/2023/HC-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 557/2024/QĐPT-HC ngày 21 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

Tại điểm cầu thành phần:

- *Người khởi kiện:* Ông Huỳnh Tấn V, sinh năm 1982 (có mặt);

Địa chỉ: số A, tổ C, khu phố H, đường H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Ngô Quang T, sinh năm 1953 (vắng mặt);

Địa chỉ: 2 V, phường P, quận T, thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Ông Võ Văn T1 – thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (có mặt)

- *Người bị kiện*:

1/ Chủ tịch UBND tỉnh B (vắng mặt);

Địa chỉ: Trung tâm hành chính tỉnh B, đường L, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Mai Hùng D, chức vụ: Phó Chủ tịch, là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện (có mặt)

2/ Chủ tịch UBND thành phố T, tỉnh Bình Dương;

3/ UBND thành phố T, tỉnh Bình Dương;

Cùng địa chỉ: Số A, đường Q, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Sĩ N, chức vụ: Phó Chủ tịch (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1945 (vắng mặt);

2/ Bà Nguyễn Ngọc Ấ, sinh năm 1951 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Số A (số C), đường H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

3/ Bà Nguyễn Huỳnh M, sinh năm 1985 (vợ ông Huỳnh Tấn V) (vắng mặt);

Địa chỉ: số A, đường H, tổ C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương;

4/ Ngân hàng Thương mại cổ phần C;

Địa chỉ: A T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Hoàng Đ, chức vụ: nhân viên tổng hợp phòng tổ chức hành chính, là người đại diện theo ủy quyền (xin vắng mặt)

- *Người kháng cáo*: Người khởi kiện là ông Huỳnh Tấn V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện ngày 29/12/2022; Đơn khởi kiện (bổ sung) ngày 24/4/2023; quá trình tố tụng và tại phiên tòa người khởi kiện và người đại diện hợp pháp của người khởi kiện ông Ngô Quang T trình bày:*

Ông Huỳnh Tấn V là chủ sử dụng diện tích đất 296m^2, thuộc thửa đất số 431 (được tách từ thửa 96), tờ bản đồ số 06, tọa lạc tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương được UBND thành phố T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H13760 ngày 07/7/2006 cho ông Huỳnh Tấn V. Nguồn gốc thửa đất này do ông Huỳnh Tấn V được cha là ông Huỳnh Văn L tặng cho, được thể hiện tại Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 20/10/2003, thửa đất này nằm tiếp giáp với mặt đường H.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố T ban hành Quyết định số 3779/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương với diện tích đất 5,4m^2.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố T ban hành Quyết định số 3623/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ, tái định cư với giá đất bị thu hồi là 23.780 đồng/m^2.

Nhận thấy việc UBND thành phố T ban hành quyết định thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V diện tích 5,4m^2 là không đúng, thực tế đất ông V bị thu hồi phải là 50m^2 mới đúng hiện trạng và bồi thường đất bị thu hồi với giá 23.780.000 đồng/m^2 là quá thấp, trong khi giá đất tại thời điểm thu hồi trên thị trường là 55.000.000 đồng/m^2, đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Huỳnh Tấn V. Do đó, ông Huỳnh Tấn V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

+ Tuyên hủy Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

+ Tuyên hủy Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ, tái định cư.

+ Tuyên hủy Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V (lần đầu).

+ Tuyên hủy Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V (lần 2).

+ Buộc UBND thành phố T thực hiện hành vi công vụ theo quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý đất đai về thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V với giá 55.000.000 đồng/m^2.

** Tại Công văn số 2222/UBND-VP ngày 10/7/2023 người đại diện hợp pháp của người bị kiện ông Võ Chí T2 trình bày:*

I. Quyết định thu hồi đất số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 và Quyết định phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 3623/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-CT ngày 17/5/2001 của UBND tỉnh B về việc phê duyệt dự án đầu tư công trình: Nâng cấp mở rộng đường Đ (Km 5+000 (từ đường T) đến Km 11+258) và xây dựng mới cầu T, cầu T thuộc huyện T, tỉnh Bình Dương trong đó có nội dung: "Phương án giải phóng mặt bằng bảo đảm đủ mặt bằng xây dựng công trình tính từ tim đường thiết kế giải tỏa mỗi bên 9m, không tính chi phí đền bù về đất" và "Thiết kế sơ bộ phần đường: Nền đường 10m (trong đó mặt đường rộng 7m; lề đường rộng 1,5m x 2 bên".

Ngày 16/7/2001, UBND tỉnh B đã ban hành Thông báo số 165/TB.UB về

việc giải phóng mặt bằng để thi công công trình; Quyết định số 5184/QĐ-CT ngày 29/10/2001 về việc quy định chủ trương đền bù thiệt hại về đất và tài sản trên đất công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 đoạn từ Km 5+000 đến Km 11+258 thuộc xã P, huyện T, tỉnh Bình Dương trong đó có nội dung quy định: "Các đoạn đường bám theo tuyến cũ có phạm vi giải tỏa để mở rộng đường nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ (HLBVĐB) quy định, không tính đền bù đất" và Quyết định số 7507/QĐ-CT ngày 03/12/2001 về việc phê duyệt kinh phí đền bù công trình Nâng cấp mở rộng đường ĐT 742 (Km 5+000 (từ đường T) đến Km 11-258) thuộc xã P, thị xã T và xã P, huyện T, tỉnh Bình Dương, quy định về HLBVĐB của tuyến đường ĐT 742 qua địa bàn phường P, thị xã T (theo phê duyệt là đường loại 3), được xác lập theo Điều 6, Quyết định số 51/QĐ-UB ngày 11/2/1991 của UBND tỉnh S, theo đó HLBVĐB là 10m.

Căn cứ Quyết định số 183/2003/QĐ-UBND ngày 17/7/2003 của UBND tỉnh thì HLBVĐB của Dự án năm 2004 được xác định là 21m tính từ tim đường trở ra 02 bên, do chiều dài tuyến được phê duyệt có khoảng cách nằm trong tuyến đường ĐT 742 đoạn từ Km3 + 500 (hết nội ô thị xã T) đến giáp ĐT 747 gần ngã ba C.

Qua kiểm tra hồ sơ bồi thường của Dự án năm 2004 thể hiện: Thực tế việc bồi thường đã kết thúc hoàn tất hồ sơ vào năm 2004, không bồi thường về đất trong phạm vi giải tỏa 15m tính từ tim đường, do được xác định là đất HLBVĐB. Theo đó, cơ quan Nhà nước đã tổ chức thi công, hoàn thiện thực tế, nghiệm thu sử dụng tuyến đường với tổng phạm vi nền đường là 24m, tính từ tim đường ra mỗi bên 12m (gồm 8m mặt đường, 4m lề đường); đồng thời cập nhật, xác lập HLBVĐB là 15m mỗi bên tính từ tim đường. Riêng phần lề đường 4m được trải sỏi đỏ, lu lèn; quá trình sử dụng từ năm 2004 đến nay một số hộ dân có hành vi lấn chiếm sử dụng trong phạm vi đất lề đường.

Tại thời điểm thực hiện Dự án năm 2004 được phê duyệt tại Quyết định số 5141/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh thì phạm vi giải tỏa 15m tính từ tim đường nằm toàn bộ trong phạm vi đất HLBVĐB 21m xác lập theo Quyết định số 183/2003/QĐ-UBND của UBND tỉnh; do đó việc không bồi thường phần đất của các hộ dân bị thu hồi thuộc phạm vi giải tỏa của Dự án năm 2004 phù hợp quy định pháp luật.

Sau khi kết thúc bồi thường Dự án năm 2004, ông Huỳnh Tấn V được UBND thị xã T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H17474 ngày 30/10/2006, có thể hiện phần đường Huỳnh Văn L1 đã thi công *(tính từ tim đường vào 12m)*, không được công nhận diện tích phần lề đường *(4m)*.

Thực hiện Dự án Vỉa hè, ngày 12/02/2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố tiến hành đo đạc, kiểm đếm đất và tài sản trên đất đối với thửa đất của ông Huỳnh Tấn V theo Biên bản số 40T/BBĐĐKĐ.

Ngày 27/02/2020, UBND thành phố T ban hành Quyết định số 364/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát đo đạc, kiểm đếm dự án Đầu tư, via hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ngày 03/4/2020, UBND thành phố ban hành Thông báo số 923/TB-UBND về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V với diện tích đất dự kiến thu hồi là 5,4m^2 đất nông nghiệp.

Ngày 23/9/2020, UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 2824/QĐ-UBND về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường thực hiện dự án đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H, thành phố T.

Ngày 02/10/2020, Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố T lập Bảng áp giá số 40T/BAG-VHHVL để áp giá, bồi thường cho ông Huỳnh Tấn V, tổng bồi thường số tiền là 139.890.480 đồng, cụ thể:

- Bồi thường về đất: 5,4m^2 x 23.780.000 đồng/m^2 = 128.412.000 đồng *(bồi thường đất HLBVĐB theo đơn giá đất nông nghiệp)*.

- Bồi thường về công trình phụ, vật kiến trúc là: 11.478.480 đồng.

Ngày 04/11/2020, UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 3283/QĐ-UBND về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H, theo đó quy mô thực hiện từ tim đường H ra mỗi bên 12,5m.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố ban hành Quyết định số 3779/QĐ-UBND về việc thu hồi 5,4m^2 đất thể hiện là đất hành lang bảo vệ an toàn đường H thuộc một phần thửa 431, tờ bản đồ 06 (Bản đồ chính quy mới tờ 06-6) tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và Quyết định số 3623/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 1) của dự án, trong đó có trường hợp của ông Huỳnh Tấn V được nhận tổng số tiền bồi thường: 139.890.480 đồng.

Từ cơ sở nêu trên, việc UBND thành phố ban hành Quyết định thu hồi đất số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 là đúng theo khoản 3 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 và Quyết định phê duyệt Phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 là đúng theo khoản 2 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013.

II. Về nội dung yêu cầu bồi thường về đất với đơn giá 55.000.000 đồng/m^2, là không có cơ sở xem xét, giải quyết, bởi vì:

Căn cứ Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh về trình tự, thủ tục bồi thường hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Bình Dương: *"Giá đất để tính bồi thường là giá đất cụ thể theo mục đích đang sử dụng của loại đất bị thu hồi, được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với từng dự án…"*, Công văn số 3634/UBND-KTN ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh về việc xử lý vấn đề liên quan đến bồi thường đất HLBVĐB cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường thực hiện dự án vỉa hè, việc UBND thành phố T bồi thường về đất cho ông Huỳnh Tấn V theo đơn giá 23.780.000 đồng/m^2 là đúng quy định pháp luật.

III. Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân thành phố về giải quyết khiếu nại

Ngày 17/3/2021, ông Huỳnh Tấn V có đơn khiếu nại Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V và yêu cầu bồi thường phần diện tích thực tế bị thu hồi, diện tích khoảng 50m^2 đất hành lang an toàn đường bộ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H13760 ngày 07/7/2006 do UBND thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu M1 cấp cho ông Huỳnh Tấn V.

Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố:

Xét kết quả xác minh đơn khiếu nại tại Báo cáo số 66/BC-TTr ngày 08/7/2021 của Chánh Thanh tra thành phố thể hiện:

1. Nguồn gốc đất

Ông Huỳnh Tấn V được được UBND thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H13760 ngày 07/7/2006, diện tích là 296m^2 (200m^2 đất ở tại đô thị và 96m^2 đất trồng cây lâu năm) và có 132m^2 đất hành lang đường bộ thuộc thửa 431, tờ bản đồ 06 tại phường P. Trong đó, có một phần diện tích đất 5,4m^2 đất thể hiện là đất hành lang bảo vệ an toàn đường H nằm trong phạm vi giải tỏa thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H theo sơ đồ thu hồi đất do Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố lập, xác nhận ngày 11/6/2020.

2. Quá trình triển khai thực hiện công trình Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 (nay là đường H)

Dự án đầu tư công trình Nâng cấp, mở rộng đường Đ (Đoạn Km 5+00 – Km11+258), huyện T, tỉnh Bình Dương - dài 6.258m được thực hiện theo Quyết định số 5241/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh ban hành, do Sở G làm chủ đầu tư, thực hiện kiểm kê, áp giá, bồi thường và thực hiện thu hồi đất.

Tại khoản 6, Điều 1 Quyết định số 5241/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh, quy định phương án giải tỏa di dời: "Giải tỏa từ tim đường ra mỗi bên 15m, phạm vi giải tỏa nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ nên không tính chi phí bồi thường về đất" và tại điểm c, khoản 8 Điều 1 Quyết định số 5241/QĐ-CT ngày 12/07/2004 của UBND tỉnh, thể hiện bề rộng nền đường Huỳnh Văn L1 là 24.0m (bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường 2x4,5m). Tuy nhiên phần lề đường chưa được thi công (trong đó có trường hợp của ông Huỳnh Tấn V).

3. Quá trình đo đạc, kiểm đếm, lập hồ sơ bồi thường

Thực hiện Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 của UBND tỉnh B về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H.

Ngày 12/02/2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố tiến hành đo đạc, kiểm đếm đất và tài sản trên đất đối với thửa đất của ông Huỳnh Tấn V theo Biên bản số 40T/BBĐĐKĐ.

Ngày 03/4/2020, UBND thành phố ban hành Thông báo số 923/TB-UBND về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V với diện tích đất dự kiến thu hồi là 5,4m^2 đất nông nghiệp.

Ngày 02/10/2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố lập Bảng áp giá số 40T/BAG-VHHVL để áp giá, bồi thường cho ông Huỳnh Tấn V, với tổng bồi thường số tiền là 139.890.480 đồng, cụ thể:

- Bồi thường 5,4m^2 đất nông nghiệp: 128.412.000 đồng.

- Bồi thường công trình phụ, vật kiến trúc: 11.478.480 đồng.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố ban hành Quyết định số 3779/QĐ-UBND về việc thu hồi 5,4m^2 đất thể hiện là đất hành lang bảo vệ an toàn đường H thuộc một phần thửa 431, tờ bản đồ 06 (BĐCQ mới tờ 06-6) tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và Quyết định số 3623/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 1) của dự án, trong đó có trường hợp của ông Huỳnh Tấn V được nhận tổng số tiền bồi thường: 139.890.480 đồng.

3.1. Việc ông Huỳnh Tấn V khiếu nại Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V là không có cơ sở xem xét, giải quyết vì:

Thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố tiến hành đo đạc, kiểm đếm đất và tài sản trên đất của ông Huỳnh Tấn V theo Biên bản số 40T/BBĐĐKĐ ngày 12/02/2020, đối với phần diện tích 5,4m^2 đất thể hiện là đất hành lang bảo vệ an toàn đường H thuộc một phần thửa 431, tờ bản đồ 06 (BĐCQ mới tờ 06-6) tại phường P. Phần diện tích đất này nằm trong phạm vi giải tỏa thực hiện dự án: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H đã được UBND tỉnh B phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình tại Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng tại Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 và phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của thành phố T tại Quyết định số 4095/QĐ-UBND ngày 31/12/2019. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố đã tổ chức đo đạc, kiểm đếm lập hồ sơ thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V đúng với phạm vi giải tỏa thực hiện dự án.

Qua kết quả đo đạc, kiểm đếm của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, việc UBND thành phố Thủ Dầu Một ban hành Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường Huỳnh Văn L1 là phù hợp với quy định.

3.2. Yêu cầu bồi thường phần diện tích thực tế bị thu hồi, diện tích khoảng 60m^2 đất hành lang an toàn đường bộ theo Giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất số H13760 ngày 07/7/2006 do UBND thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu M1 cấp cho ông Huỳnh Tấn V:

Căn cứ tại khoản 6, Điều 1 Quyết định số 5241/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh, quy định phương án giải tỏa di dời: "Giải tỏa từ tim đường ra mỗi bên 15m, phạm vi giải tỏa nằm trong hành lang bảo vệ đường bộ nên không tính chi phí bồi thường về đất" và tại Điểm c, khoản 8, Điều 1 Quyết định số 5241/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh, thể hiện bề rộng nền đường Huỳnh Văn L1 là 24.0m (bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường 2x4,5m).

Đối chiếu với với quy định nêu trên, qua rà soát Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H13760 ngày 07/7/2006 do UBND thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu M1 cấp cho ông Huỳnh Tấn V, diện tích là 296m^2 (200m^2 đất ở tại đô thị và 96m^2 đất trồng cây lâu năm) và có 132m^2 đất hành lang đường bộ thuộc thửa 431, tờ bản đồ 06 tại phường P và Sơ đồ thu hồi đất do Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố lập ngày 11/6/2020 với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công công trình: Đầu tư vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H đã được UBND tỉnh B phê duyệt tại Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 thì phạm vi giải tỏa đoạn qua nhà ông Huỳnh Tấn V tính từ tim đường thiết kế đến ranh giải tỏa là 12,5m.

Đồng thời, theo Kết luận của Hội đồng bồi thường hỗ trợ, tái định cư tại Biên bản số 15/BB-HĐBTTĐC ngày 23/3/2020: *"Đối với các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp có đường Huỳnh Văn L1 tính từ tim hiện hữu vô đất nhỏ hơn 12m thì phần chồng lấn đường hiện trạng không bồi thường. Đối với các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp thể hiện đường H tính từ tim hiện hữu vô đất lớn hơn 12m thì bồi thường theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất".* Và tại khoản 4, Điều 82 Luật Đất đai năm 2013 quy định trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường về đất: *"...Trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 77 của Luật này".*

Do đó, đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H13760 ngày 7/7/2006 do UBND thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu M1 cấp cho ông Huỳnh Tấn V, thể hiện phần diện tích đất khoảng 60m^2 mà ông Huỳnh Tấn V yêu cầu bồi thường thực tế là đất hành lang bảo vệ an toàn đường Huỳnh Văn L1 và không đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nằm trong phần chồng lấn với hiện trạng đường nên không tính chi phí bồi thường về đất.

Đối với phần diện tích nằm ngoài phạm vi 12m tính từ tim đường, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố đã tiến hành đo đạc, kiểm đếm đối với thửa đất của ông Huỳnh Tấn V, việc kiểm đếm được thể hiện tại Biên bản số 40T/BBĐĐKĐ ngày 12/02/2020 và lập Bảng áp giá số 40T/BAG-VHHVL ngày 02/10/2020 với tổng số tiền bồi thường là 139.890.480 đồng.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố ban hành Quyết định số 3779/QĐ-UBND về việc thu hồi 5,4m^2 đất thể hiện là đất hành lang bảo vệ an toàn đường H thuộc một phần thửa 431, tờ bản đồ 06 (BĐCQ mới tờ 06-6) tại phường P,

thành phố T, tỉnh Bình Dương và Quyết định số 3623/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 1) của dự án, trong đó có trường hợp của ông Huỳnh Tấn V được nhận tổng số tiền bồi thường: 139.890.480 đồng.

Từ cơ sở nêu trên, Chủ tịch UBND thành phố ban hành Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V là đúng quy định tại các điều 18, 29, 30, 31 Luật Khiếu nại; Điều 204 Luật Đất đai năm 2013.

Việc ông Huỳnh Tấn V yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 và Quyết định số 3623/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 1) là không có cơ sở.

Đề nghị Tòa án xem xét bác yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn V.

** Tại Bản trình bày ý kiến ngày 04/7/2023 người đại diện hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh B (ông Mai Hùng D) trình bày:*

I. Nội dung khiếu nại

Theo đơn khiếu nại đề ngày 18/5/2022 của ông Huỳnh Tấn V và Biên bản làm việc ngày 27/6/2022 của Thanh tra tỉnh với ông Ngô Quang T (đại diện ông Huỳnh Tấn V theo Giấy ủy quyền lập ngày 24/6/2022 tại Văn phòng Công chứng Thành phố M, tỉnh Bình Dương, số công chứng 00001062, quyển số 01-2022 TP/CC-SCC/HĐGD), ông Huỳnh Tấn V khiếu nại Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch UBND thành phố T về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Huỳnh Tấn V và yêu cầu bồi thường phần diện tích đất thực tế 60m^2 bị giải tỏa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H13760 do UBND thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một cấp ngày 07/7/2006 cho ông Huỳnh Tấn V (không phải 5,4m^2 theo Quyết định thu hồi đất số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố T) theo giá thị trường 55.000.000 đồng/m^2 thuộc Dự án Vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H (gọi tắt là Dự án Vỉa hè).

II. Kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu

Ông Huỳnh Tấn V khiếu nại yêu cầu bồi thường phần diện tích đất thực tế 60m^2 bị giải tỏa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H13760 do UBND thị xã T cấp ngày 07/7/2006 cho ông Huỳnh Tấn V (Quyết định thu hồi đất số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của UBND thành phố T chỉ thu hồi 5,4m^2 đất) theo giá thị trường 55.000.000 đồng/m^2 thuộc Dự án Vỉa hè.

Ngày 28/02/2022, Chủ tịch UBND thành phố T ban hành Quyết định số 986/QĐ-UBND về việc giải quyết bác đơn khiếu nại (lần đầu) của ông Huỳnh Tấn V.

Không đồng ý với kết quả giải quyết nêu trên, ông Huỳnh Tấn V có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý và căn cứ bồi thường về đất thuộc hành lang bảo vệ

đường bộ (HLBVĐB) liên quan đến việc thực hiện Dự án Vỉa hè

1.1. Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 đoạn qua thành phố T (nay là đường H), giai đoạn thực hiện năm 2001 - 2004

Ngày 17/5/2001, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1629/QĐ-CT phê duyệt Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng đường Đ (đoạn Km 5+00 – Km 11+258) và xây dựng mới cầu T, cầu T thuộc huyện T, tỉnh Bình Dương dài 6.258m *(gọi tắt là Dự án năm 2001)*. Theo Quyết định, phương án giải phóng mặt bằng phần đường ĐT 742 tính từ tim đường thiết kế giải tỏa mỗi bên 9m, không tính chi phí đền bù về đất; trong đó nền đường rộng 10m, gồm: Mặt đường rộng 7m và lề đường rộng 1,5m x 2 bên. Dự án năm 2001 do Sở G làm chủ đầu tư.

Ngày 29/10/2001, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5184/QĐ-CT về việc ban hành quy định chủ trương đền bù thiệt hại về đất và tài sản trên đất của Dự án năm 2001 *(tuyến đường qua xã P, huyện T và xã P, thị xã T)*. Theo đó, quy định: *"Các đoạn đường bám theo tuyến cũ có phạm vi giải tỏa để mở rộng đường nằm trong HLBVĐB quy định không tính đền bù đất"*.

Ngày 12/7/2004, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5141/QĐ-CT về việc phê duyệt dự án đầu tư, tăng quy mô Dự án đầu tư Nâng cấp mở rộng đường ĐT 742 (đoạn Km 5+00 - Km 11+258) huyện T, tỉnh Bình Dương *(gọi tắt là Dự án năm 2004)*. Tại khoản 6 Điều 1 của Quyết định quy định phương án giải tỏa di dời: *"Giải tỏa từ tim đường ra mỗi bên 15m, phạm vi giải tỏa nằm trong HLBVĐB nên không tính chi phí bồi thường về đất"* và tại điểm c khoản 8 Điều 1 thể hiện: *"bề rộng nền đường H là 24m, gồm bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường 2 x 4,5m"*, kết cấu lề đường trải sỏi đỏ, lu lèn.

Ngày 30/9/2004, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 7323/QĐ-CT quy định bồi thường về đất và tài sản trên đất thuộc Dự án, áp dụng đơn giá bồi thường về đất và tài sản trên đất theo Quyết định số 5184/QĐ-CT ngày 29/10/2001 *(không tính đền bù về đất trong phạm vi giải tỏa thuộc HLBVĐB)*.

Chủ đầu tư đã thực hiện giải tỏa đất tính từ tim đường ra 15m, phạm vi đường hiện hữu là từ tim đường ra mỗi bên 12m, bao gồm mặt đường 8m x 2 bên (16m) và lề đường 4m. Phần diện tích lề đường được thi công với kết cấu là trải sỏi đỏ, lu lèn nên trong quá trình sử dụng đất từ năm 2004 đến nay, ranh giới phần lề đường và đất liền kề của các hộ dân chưa rõ ràng, nhiều hộ dân tiếp tục sử dụng để buôn bán hoặc xây dựng công trình tạm trên phần đất lề đường.

1.2. Dự án Vỉa hè triển khai từ năm 2019 đến nay

Ngày 30/10/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3191/QĐ-UBND về việc phê duyệt Dự án Vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H. Theo đó, quy mô Dự án Vỉa hè có chiều dài 2.100m từ điểm giao đường T đến điểm giao đường T; xác định chiều rộng mặt đường hiện hữu: 14-15m, bề rộng vỉa hè: 5m x 2 bên.

Ngày 23/9/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2824/QĐ-UBND về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường thực hiện Dự án Vỉa hè. Đến tháng 12/2020, UBND thành phố T ban hành các Quyết định thu hồi đất của các hộ

dân để thực hiện Dự án Vỉa hè.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố T ban hành Quyết định số 3623/QĐ-UBND phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án Vỉa hè. Theo đó, xem xét việc bồi thường về đất đối với trường hợp sử dụng đất nằm ngoài phạm vi 12m, tính từ tim đường hiện hữu.

Ngày 11/8/2021, UBND thành phố T có Báo cáo số 264/BC-UBND về việc giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Vỉa hè, kiến nghị như sau: Xác định hiện trạng đường Huỳnh Văn L1 hiện nay có bề rộng nền đường là 24m và không bồi thường phần chồng lấn đường theo hiện trạng đối với các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp có đường Huỳnh Văn L1 tính từ tim hiện hữu vô đất nhỏ hơn 12m thuộc Dự án Vỉa hè.

Ngày 20/8/2021, Sở T3 có Công văn số 3061/STC-QLGS với nội dung thống nhất theo kiến nghị của UBND thành phố T tại Báo cáo số 264/BC-UBND nêu trên, đồng thời kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND thành phố T thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định.

Ngày 30/8/2021, UBND tỉnh có Công văn số 4286/UBND-KT thống nhất ý kiến của Sở T3 và giao UBND thành phố T thực hiện theo nội dung Công văn số 3061/STC-QLGS của Sở T3.

2. Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và kết quả bồi thường, hỗ trợ

Ông Huỳnh Tấn V được UBND thị xã T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H13760 ngày 07/7/2006, thửa đất số 431, tờ bản đồ 06, phường P với diện tích là 296m^2 *(đất trồng cây lâu năm),* có ghi chú 132m^2 đất HLBVĐB đường Huỳnh Văn L1. Theo sơ đồ đất thể hiện trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau: Chỉ giới đường đỏ tính từ tim đường là 21m (đường H ghi 5m).

Thực hiện Dự án Vỉa hè, năm 2020 Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố T tiến hành đo đạc, kiểm đếm đất và tài sản trên đất của ông Huỳnh Tấn V tại Biên bản số 40T/BBĐĐKĐ ngày 12/12/2020.

Ngày 02/10/2020, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố T lập Bảng áp giá số 40T/BAG-VHHVL để áp giá, bồi thường cho ông Huỳnh Tấn V, tổng bồi thường số tiền là 139.890.480 đồng, cụ thể:

- Bồi thường về đất: 5,4m^2 x 23.780.000 đồng/m^2 = 128.412.000 đồng *(bồi thường đất HLBVĐB theo đơn giá đất nông nghiệp)*.

- Bồi thường về công trình phụ, vật kiến trúc là: 11.478.480 đồng.

Ngày 22/12/2020, UBND thành phố T ban hành Quyết định số 3779/QĐ-UBND về việc thu hồi 5,4m^2 đất HLBVĐB đường Huỳnh Văn L1, theo Sơ đồ thu hồi đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố T xác lập ngày 23/6/2020, phần diện tích 5,4m^2 nằm trong phạm vi HLBVĐB tính từ tim đường Huỳnh Văn L1 vào 21m.

Cùng ngày 22/12/2020, UBND thành phố T ban hành Quyết định số

3623/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của Dự án Vỉa hè *(danh sách bao gồm ông Huỳnh Tấn V)* theo kết quả áp giá nêu trên.

3. Kết quả đối thoại

Ngày 05/10/2022, Lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì cùng các ngành chức năng có liên quan tổ chức đối thoại với ông Huỳnh Tấn V (do ông Ngô Quang T đại diện). Tại buổi đối thoại Lãnh đạo UBND tỉnh cùng các ngành chức năng giải thích cho ông Ngô Quang T rõ các vấn đề liên quan đến việc bồi thường đối với phần diện tích đất lề đường của Dự án Vỉa hè; việc ông Huỳnh Tấn V khiếu nại yêu cầu bồi thường về đất với đơn giá 55.000.000 đồng/m^2 là không có cơ sở xem xét, giải quyết và việc Chủ tịch UBND thành phố T ban hành Quyết định giải quyết đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V, là đúng quy định pháp luật.

4. Nhận xét

4.1. Việc ông Huỳnh Tấn V khiếu nại yêu cầu bồi thường phần diện tích đất thực tế 60m^2 (tính từ mép đường hiện hữu đến ranh giải tỏa Dự án Vỉa hè) bị giải tỏa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H13760 ngày 07/7/2006 cấp cho ông Huỳnh Tấn V, là không có cơ sở xem xét, giải quyết vì:

Thực hiện Dự án năm 2001, quy định về HLBVĐB của tuyến đường ĐT 742 qua địa bàn phường P, thị xã T (theo phê duyệt là đường loại 3), được xác lập theo Điều 6, Quyết định số 51/QĐ-UB ngày 11/2/1991 của UBND tỉnh S, theo đó HLBVĐB là 10m.

Căn cứ Quyết định số 183/2003/QĐ-UBND ngày 17/7/2003 của UBND tỉnh thì HLBVĐB của Dự án năm 2004 được xác định là 21m tính từ tim đường trở ra 02 bên, do chiều dài tuyến được phê duyệt có khoảng cách nằm trong tuyến đường ĐT 742 đoạn từ Km3 + 500 *(hết nội ô thị xã T)* đến giáp ĐT 747 gần ngã ba C.

Qua kiểm tra hồ sơ bồi thường của Dự án năm 2004 thể hiện: Thực tế việc bồi thường đã kết thúc hoàn tất hồ sơ vào năm 2004, không bồi thường về đất trong phạm vi giải tỏa 15m tính từ tim đường, do được xác định là đất HLBVĐB. Theo đó, cơ quan Nhà nước đã tổ chức thi công, hoàn thiện thực tế, nghiệm thu sử dụng tuyến đường với tổng phạm vi nền đường là 24m, tính từ tim đường ra mỗi bên 12m *(gồm 8m mặt đường, 4m lề đường)*; đồng thời cập nhật, xác lập HLBVĐB là 15m mỗi bên tính từ tim đường. Riêng phần lề đường 4m được trải sỏi đỏ, lu lèn; quá trình sử dụng từ năm 2004 đến nay một số hộ dân có hành vi lấn chiếm sử dụng trong phạm vi đất lề đường.

Tại thời điểm thực hiện Dự án năm 2004 được phê duyệt tại Quyết định số 5141/QĐ-CT ngày 12/7/2004 của UBND tỉnh thì phạm vi giải tỏa 15m tính từ tim đường nằm toàn bộ trong phạm vi đất HLBVĐB 21m xác lập theo Quyết định số 183/2003/QĐ-UBND của UBND tỉnh; do đó việc không bồi thường phần đất của các hộ dân bị thu hồi thuộc phạm vi giải tỏa của Dự án năm 2004 phù hợp quy định pháp luật.

Sau khi kết thúc bồi thường Dự án năm 2004, ông Huỳnh Tấn V được

UBND thị xã T cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H17474 ngày 30/10/2006, có thể hiện phần đường Huỳnh Văn L1 đã thi công *(tính từ tim đường vào 12m)*, không được công nhận diện tích phần lề đường *(4m)*.

Đến năm 2019, UBND thành phố thực hiện Dự án Vỉa hè được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3191/QĐ-UBND ngày 30/10/2019, quy mô dự án có phạm vi 12,5m tính từ tim đường Huỳnh Văn L1; chiều dài tuyến 2,1km từ đầu đường T đến đường T *(thuộc một phần chiều dài tuyến của Dự án năm 2004)*; theo đó chỉ thực hiện bồi thường về đất đối với phần diện tích ngoài phạm vi 12m tính từ tim đường *(gồm 8m mặt đường và 4m lề đường đã được bồi thường, thi công khi thực hiện Dự án năm 2004)* là có cơ sở và được UBND tỉnh thống nhất tại Công văn số 4286/UBND-KT ngày 30/8/2021.

4.2. Việc ông Huỳnh Tấn V yêu cầu bồi thường về đất với đơn giá 55.000.000 đồng/m^2 là không có cơ sở xem xét, giải quyết vì:

Căn cứ Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh về trình tự, thủ tục bồi thường hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Bình Dương: *"Giá đất để tính bồi thường là giá đất cụ thể theo mục đích đang sử dụng của loại đất bị thu hồi, được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối với từng dự án…"*, Công văn số 3634/UBND-KTN ngày 07/8/2018 của UBND tỉnh về việc xử lý vấn đề liên quan đến bồi thường đất HLBVĐB cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bình Dương và Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đơn giá đất để bồi thường thực hiện Dự án Vỉa hè, việc UBND thành phố T bồi thường về đất cho ông Huỳnh Tấn V theo đơn giá 23.780.000 đồng/m^2 là đúng quy định pháp luật.

5. Kết luận

Từ những nội dung nêu trên, ngày 28/11/2022 Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 3140/QĐ-UBND giải quyết bác đơn khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V đối với Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND thành phố Thủ Dầu Một là đúng quy định pháp luật.

Đến nay, Chủ tịch UBND tỉnh B vẫn giữ nguyên quan điểm giải quyết tại Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 28/11/2022, đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên xử: Bác đơn khởi kiện của ông Huỳnh Tấn V; công nhận Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần hai) của ông Huỳnh Tấn V là đúng quy định của pháp luật.

** Quá trình tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn L, bà Nguyễn Ngọc Ấ trình bày:*

Ông Huỳnh Văn L và bà Nguyễn Ngọc Ấ là cha, mẹ của ông Huỳnh Tấn V. Ông L, bà Ấ thống nhất với yêu cầu của người khởi kiện Huỳnh Tấn V.

** Quá trình tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Huỳnh M trình bày:*

Bà Nguyễn Huỳnh M là vợ ông Huỳnh Tấn V, bà M thống nhất với yêu

cầu của ông Huỳnh Tấn V.

** Quá trình tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP C trình bày:*

Ông Huỳnh Tấn V hiện đang thế chấp 01 tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD9 781829, số vào sổ cấp GCN: H13760 do UBND thành phố T cấp ngày 07/7/2006, cập nhật thay đổi ngày 13/01/2021 do ông Huỳnh Tấn V đứng tên để đảm bảo cho nghĩa vụ của Công ty TNHH X. Tài sản được thế chấp hợp pháp, có đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng TMCP C.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 41/2023/HC-ST ngày 31 tháng 8 năm 2023 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn V đối với yêu cầu:

+ Hủy Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

+ Hủy một phần Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ, tái định cư đối với ông Huỳnh Tấn V

+ Hủy Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V (lần đầu).

+ Hủy Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V (lần 2).

+ Buộc UBND thành phố T thực hiện hành vi công vụ theo quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý đất đai về thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V với giá 55.000.000 đồng/m^2.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/9/2023 người khởi kiện ông Huỳnh Tấn V kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện là ông Huỳnh Tấn V vẫn giữ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông V.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện là Luật sư Võ Văn T1 phát biểu ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của của người khởi kiện vì UBND thành phố Thủ Dầu Một ban hành quyết định thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V diện tích 5,4m^2 là thiếu diện tích, thực tế đất ông V bị thu hồi phải là 50m^2 mới đúng hiện trạng. Ủy ban bồi thường đất bị thu hồi

với giá 23.780.000 đồng/m^2 là quá thấp, trong khi giá đất tại thời điểm thu hồi trên thị trường là 55.000.000 đồng/m^2, đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Huỳnh Tấn V.

Người bị kiện là Ủy ban nhân dân thành phố T, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T (có ông Trần Sĩ N đại diện theo ủy quyền) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B (có ông Mai Hùng D đại diện theo ủy quyền) thống nhất không đồng ý kháng cáo của ông V, yêu cầu Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm vì việc thu hồi đất, bồi thường đối với ông V được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật Tố tụng hành chính. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông V là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án triệu tập hợp lệ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn L, bà Nguyễn Ngọc Ấ và Nguyễn Huỳnh M, vắng mặt; Ngân hàng TMCP C xin vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt các đương sự này.

[2] Ngày 14/5/1999, hộ ông Huỳnh Văn L (cha của ông Huỳnh Tấn V) được UBND thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00265 QSDĐ/PM, với tổng diện tích sử dụng 14.303m^2, trong đó có thửa đất số 96, diện tích 555,6m^2.Năm 2001 Uỷ ban nhân dân đã thu hồi một phần để thực hiện dự án: Nâng cấp mở rộng đường ĐT 742 (đoạn Km5+000 – Km 11+258) và xây dựng mới Cầu T, Cầu T thuộc huyện T, tỉnh Bình Dương dài 6.258m. Ông L đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ và không có ý kiến khiếu nại.

Năm 2003, ông Huỳnh Văn L tặng cho con là ông Huỳnh Tấn V diện tích đất 296m^2 thuộc một phần thửa 96, được thể hiện tại Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 20/10/2003. Theo Sơ đồ trích đo khu đất ngày 20/10/2003 có xác nhận của chủ sử dụng đất là ông Huỳnh Tấn V thể hiện: thửa đất số 96 (431), tờ bản đồ 06 có chỉ giới đường đỏ 21m tính từ tim đường Huỳnh Văn L1 vào (trong đó có 09m nằm trong phạm vi giải tỏa đã thực theo Quyết định số 1629/QĐ-CT ngày 17/5/2001 và 12m dự kiến thực hiện Quyết định số 5241/QĐ-CT ngày 28/12/2004).

Năm 2004, Uỷ ban nhân dân tiếp tục thu hồi một phần để thực hiện dự án: Nâng cấp mở rộng đường ĐT 742 (đoạn Km5+000 – Km 11+258) và xây dựng mới Cầu T, Cầu T thuộc huyện T, tỉnh Bình Dương dài 6.258m (năm 2001), và Nâng cấp, mở rộng đường ĐT 742 (đoạn Km5+000 đến Km11+258) huyện T, tỉnh Bình Dương dài 6.258m, thể hiện "bề rộng nền đường Huỳnh Văn L1 là 24m (bề rộng mặt đường là 15m, bề rộng lề đường 2x4,5m), phạm vi giải tỏa nằm trong HLBVĐB nên không bồi thường về đất, chỉ bồi thường công trình, hoa màu trên đất. Hộ ông Huỳnh Văn L không khiếu nại gì về đất.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H13760 ngày 07/7/2006 do Uỷ ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một cấp ông Huỳnh Tấn V thì thửa 431 (được tách từ thửa 96), tờ bản đồ số 6 có diện tích sử dụng 296m^2, có 132m^2 đất hành lang bảo vệ an toàn đường H. Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Quyết định số 3770/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V diện tích 5,4m^2 là đúng với hiện trạng thực tế. Ông V cho rằng tổng diện tích phải bị thu hồi 60m^2 thuộc HLATĐB là không có căn cứ.

[3] Căn cứ quy định tại điểm a khoản 3 Điều 69; Khoản 3, 4 Điều 114 Luật đất đai năm 2013; Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh B về việc phê duyệt Đơn giá đất để bồi thường, thực hiện dự án Đầu tư, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước đường H, thành phố T, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Quyết định 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 bồi thường, hỗ trợ phần diện tích đất bị thu hồi của ông V theo giá đất nông nghiệp là đúng quy định pháp luật.

[4] Theo nội dung nhận định tại mục [2], [3] thì Ủy ban nhân dân thành phố T đã thực hiện việc thu hồi, bồi thường hỗ trợ khi thu hồi đất của ông V đúng quy định pháp luật. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T có Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 (giải quyết khiếu nại lần 1), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B có Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 (giải quyết khiếu nại lần 2) bác khiếu nại của ông V là có căn cứ.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Ông V có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh nên bác kháng cáo và giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông Huỳnh Tấn V phải chịu, theo quy định pháp luật án phí lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là ông Huỳnh Tấn V; Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 41/2023/HC-ST ngày 31/8/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Áp dụng Điều 62, 66, 69 của Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Tấn V đối với yêu cầu:

+ Hủy Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V tại phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

+ Hủy một phần Quyết định số 3623/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố T về phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ, tái định cư đối với ông Huỳnh Tấn V

+ Hủy Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V (lần đầu).

+ Hủy Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 28/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B về việc giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Tấn V (lần 2).

+ Buộc UBND thành phố T thực hiện hành vi công vụ theo quy định pháp luật trong lĩnh vực quản lý đất đai về thu hồi đất của ông Huỳnh Tấn V với giá 55.000.000 đồng/m^2.

2. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Huỳnh Tấn V phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0011663 ngày 22/9/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
– Tòa án nhân dân tối cao (1);
– VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
– TAND tỉnh Bình Dương (1);
– VKSND tỉnh Bình Dương (1);
– Cục THADS tỉnh Bình Dương (1);
– Các đương sự (8);
– Lưu: hồ sơ vụ án (1), VP (5), 19b (PPC);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phan Nhựt Bình